

Số:109/QĐST – HNGĐ

Cao Bằng, ngày 31 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 77/2025/HNGĐ-ST ngày 03 tháng 11 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị L – sinh năm: 1993.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố N, phường T, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn:* Ông Mã Ngọc L1 – sinh năm: 1993.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố N, phường T, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng điểm Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Bà Nguyễn Thị L – sinh năm: 1993

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố N, phường T, tỉnh Cao Bằng.

- Ông Mã Ngọc L1 – sinh năm 1993

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố N, phường T, tỉnh Cao Bằng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa Bà Nguyễn Thị L và Ông Mã Ngọc L1 .

- **Về con chung:** Quá trình chung sống vợ chồng Bà Nguyễn Thị L và Ông Mã Ngọc L1 có 01 con chung là Nguyễn Mã Thanh T - sinh ngày 07/7/2020 (Giới tính: Nữ).

Các đương sự cùng thống nhất thoả thuận về việc nuôi con chung sau khi ly hôn như sau: Bà Nguyễn Thị L sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung 01 con chung là Nguyễn Mã Thanh T - sinh ngày 07/7/2020 (Giới tính: Nữ) cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Thăm nom con chung sau khi ly hôn: Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về việc chia tài sản chung:** Hai bên đương sự xác nhận quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Hai bên đương sự xác nhận quá trình chung sống vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:**

Bà Nguyễn Thị L và Ông Mã Ngọc L1 mỗi người phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí trong trường hợp thuận tình ly hôn.

Bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí thay cho ông Mã Ngọc L1. Tổng số tiền án phí mà Bà Nguyễn Thị L phải nộp là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà Bà Nguyễn Thị L đã nộp là theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000234 ngày 31 tháng 10 năm 2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1- tỉnh Cao

Bằng. Xác nhận bà Nguyễn Thị L đã nộp đủ số tiền án phí và còn được hoàn lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh CB;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Cao Bằng;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Cao Bằng;
- UBND xã N, tỉnh Cao Bằng;
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đinh Thị Hoài Phương